

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2022/HC-PT

Ngày 23 – 02 – 2022

V/v khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực đăng ký biến động giấy
chứng nhận quyền sử dụng đất.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thanh

Các thẩm phán: Ông Phạm Văn Công

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Viễn – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số: 470/2021/TLPT-HC ngày 14 tháng 10 năm 2021 về khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đăng ký biến động giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 660/2021/HC-ST ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo và bị kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 14/2022/QĐ-PT ngày 19 tháng 01 năm 2022; giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Hồ Minh T, sinh năm 1964; địa chỉ: Số 408/4 đường NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (theo Hợp đồng ủy quyền ngày 26/7/2019): Ông Võ Ngọc D, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 324 ấp CL, phường BHHA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: Số 230 Nguyễn Thái Bình, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

- *Người bị kiện:* Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Bích T1 – Giám đốc; địa chỉ: Số 12 PDL, Phường 14, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh, *(xin vắng mặt)*.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Nguyễn Mạnh K – Phó Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, *(có mặt)*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Y, sinh năm 1974; địa chỉ: Số 158 NT, phường BT, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: Lô AW-P301 Tòa nhà The M. số 91 NHC, Phường 22, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh, *(vắng mặt)*.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Y (theo Giấy ủy quyền ngày 22/10/2020): Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1959; địa chỉ: LTB, xã LP, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long, *(có mặt)*.

2. Ông Nguyễn Huy Đ, sinh năm 1982; địa chỉ: 128/17 TQT, phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, *(vắng mặt)*.

3. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam.

Địa chỉ: Số 108 THĐ, quận HK, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền (theo Văn bản ủy quyền ngày 16/11/2018):

3.1. Ông Võ Thế C – Phó Giám đốc Chi nhánh 5, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: Số 28/6 PĐG, Phường 2, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh, *(có mặt)*.

3.2. Ông Phùng Tiến Quốc B – Trưởng phòng giao dịch TK; địa chỉ: Số 1411/1 PVT, Phường 10, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh, *(có mặt)*.

3.3. Ông Nguyễn Tấn Q – Trưởng phòng giao dịch SKL; địa chỉ: Số 353/41 PNL, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, *(có mặt)*.

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện ông Hồ Minh T.

- *Viện kiểm sát kháng nghị:* Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo Đơn khởi kiện, các Bản tự khai và lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện ông Hồ Minh T và người đại diện theo ủy quyền của ông T là ông Võ Ngọc D trình bày:*

Ngày 28/10/2014, Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Quyết định giám đốc thẩm số 433/2014/DS-GĐT tuyên hủy toàn bộ Bản

án dân sự sơ thẩm số 57/2011/DSST ngày 25/11/2011 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án dân sự phúc thẩm số 1393/2012/DS-PT ngày 23/11/2012 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giao vụ án dân sự về cho Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm lại.

Ngày 14/9/2017, Tòa án nhân dân Quận 3 xét xử sơ thẩm lại, tuyên hủy 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cấp cho 02 bất động sản tại số 408 NTMK, Phường 5, Quận 3 và số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời tuyên các giao dịch có liên quan đến 02 bất động sản này là vô hiệu bằng Bản án dân sự sơ thẩm số 1090/2017/DSST ngày 14/9/2017.

Sau đó, Bản án dân sự sơ thẩm số 1090/2017/DSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh bị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị theo Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 67/QĐKNPT-VKS-DS ngày 16/10/2017, bị kháng cáo bởi người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị Nhi K1, ông Nguyễn Huy Đ, bà Nguyễn Thị T2 và ông Trần Hòa B1.

Trong khi vụ án đang được xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Nguyễn Huy Đ đã chuyển nhượng căn nhà số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3 cho bà Nguyễn Thị Hồng Y, được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3 cập nhật thay đổi chủ sở hữu ngày 30/8/2018. Việc chuyển nhượng nhà đất tại số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, và cập nhật biến động ra tên bà Y là không đúng quy định pháp luật, cụ thể là trái với khoản 1 Điều 188 Luật Đất đai năm 2013, khoản 1 Điều 118 Luật Nhà ở năm 2014.

Về vấn đề này đã được Cục Đăng ký Quốc gia giao dịch đảm bảo thuộc Bộ Tư Pháp có Công văn số 253/CĐKGDBĐ-QLNV gửi Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai ngày 23/6/2014 về việc hướng dẫn thẩm quyền yêu cầu tạm ngưng giải quyết thủ tục đăng ký, chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản. Nội dung quy định như sau: *Khi cá nhân, tổ chức có đơn, văn bản cung cấp về việc nhà đất đang tranh chấp kèm theo căn cứ như: Văn bản thụ lý việc giải quyết tranh chấp đất đai, văn bản thụ lý việc giải quyết tranh chấp tài sản gắn liền với đất của Tòa án nhân dân có thẩm quyền hoặc Trọng tài thương mại thì khi đó Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất có trách nhiệm tạm ngưng việc giải quyết thủ tục đăng ký, chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản, tài sản gắn liền với đất.*

Căn nhà số 408 và 408A NTMK, Phường 5, Quận 3 đang có tranh chấp, Tòa án nhân dân Quận 3 có các công văn gửi đến như sau:

+ Công văn số 253/TAQ3 ngày 19/5/2015 gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận 3.

+ Công văn số 326/TAQ3 ngày 04/4/2017 gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận 3.

+ Công văn số 348/TAQ3 ngày 10/4/2017 và gửi kèm Công văn số 253/TAQ3 ngày 19/5/2015 cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3 (do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3 mới thành lập).

+ Công văn số 215/TAQ3 ngày 12/4/2017 gửi Trung tâm Thông tin và tư vấn công chứng Thành phố Hồ Chí Minh cùng nội dung: đề nghị tạm ngăn chặn, chuyển dịch quyền sở hữu, thế chấp cầm cố đối với 02 bất động sản tại số 408 NTMK và 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thời điểm này, Ủy ban nhân dân Quận 3 là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được Tòa án nhân dân Quận 3 triệu tập trong vụ án dân sự.

Sau khi Tòa án nhân dân Quận 3 xét xử vụ án dân sự sơ thẩm lần hai xong bằng Bản án số 1090/2017/DSST ngày 14/9/2017 thì bà Trần Thị Bích N đại diện cho ông Võ Ngọc D có gửi văn bản thông báo cho Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận 3, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3 biết kết quả xét xử.

Ngày 17/10/2017, Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận 3 có gửi Công văn số 777/TNMT cho bà Trần Thị Bích N biết đã cập nhật thông tin lên dữ liệu về việc Tòa án nhân dân Quận 3 tuyên hủy 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cấp cho 02 bất động sản tại số 408 NTMK và 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Thư mời số 345/CN.VPĐK.Q3 ngày 23/8/2018 thì Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3 có mời ông T đến làm việc. Chi nhánh yêu cầu ông T (bà N thay mặt ông T) phải cung cấp Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời của Tòa án ngăn chặn chuyển dịch căn nhà số 408A NTMK trong vòng 10 ngày. Bà N trả lời là không thể cung cấp kịp trong thời hạn đó và yêu cầu Chi nhánh tạm ngừng cập nhật biến động sang tên bà Y, chờ bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật.

Ngày 28/8/2018, bà N có làm đơn phản ảnh đến Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3 về việc Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã thụ lý vụ án dân sự theo thủ tục phúc thẩm theo Thông báo số 08/DSPT ngày 05/01/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3 đã giải quyết hồ sơ đăng ký biến động của bà Nguyễn Thị Hồng Y vào ngày 30/8/2018. Sau

đó, ngày 04/9/2018, bà Y đã thế chấp căn nhà số 408A NTMK tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam để vay tiền.

Nay ông Hồ Minh T khởi kiện Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh, yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết như sau: Yêu cầu Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh hủy bỏ phần cập nhật sang tên qua bà Nguyễn Thị Hồng Y vào ngày 30/8/2018 đối với căn nhà tại số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3 tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 354631, sổ vào sổ cấp GCN: CH 14171/GCN ngày 17/4/2015 do Ủy ban nhân dân Quận 3 cấp.

Ngày 28/12/2020, ông Hồ Minh T (do ông Võ Ngọc D đại diện) có đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện, cụ thể yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết như sau:

+ Tuyên hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 91/2018/HĐBĐ/NHCT920 PGD.SKL ngày 04/9/2018 xác lập giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh 5 – Thành phố Hồ Chí Minh với bà Nguyễn Thị Hồng Y, số công chứng 21413 ngày 04/9/2018, quyền số 09TP/CC-SCC/HĐGD là vô hiệu.

+ Hủy phần đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 04/9/2018 tại trang bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 354631, sổ vào sổ cấp GCN: CH 14171/GCN ngày 17/4/2015 do Ủy ban nhân dân Quận 3 cấp.

- *Người bị kiện Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh, có văn bản nêu ý kiến như sau:*

Nhà đất số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh được Ủy ban nhân dân Quận 3 cấp cho ông Hà Hữu H1 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 354631, sổ vào sổ cấp GCN: CH 14171/GCN ngày 17/4/2015.

Ngày 13/4/2017, ông Nguyễn Huy Đ nộp hồ sơ đề nghị đăng ký biên động theo Hợp đồng mua bán số 11779 lập ngày 11/4/2017 do Văn phòng công chứng HXN, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận giữa ông Hà Hữu H1 và ông Nguyễn Huy Đ, trước bạ ngày 13/4/2017.

Qua kiểm tra dữ liệu ngăn chặn, nhà số 408A NTMK phường 5, Quận 3 có bị ngăn chặn theo các Công văn số 253/TAQ3 ngày 19/5/2015, 326/TAQ3 ngày 04/4/2017, 348/TAQ3 ngày 10/4/2017 của Tòa án nhân dân Quận 3.

Tuy nhiên, sau đó Tòa án nhân dân Quận 3 có Công văn số 449/TAQ3 và số 450/TAQ3 cùng ngày 26/4/2017 hủy bỏ nội dung ngăn chặn của các văn bản nói trên.

Tại Công văn số 450/TAQ3 ngày 26/4/2017, Tòa án nhân dân Quận 3 có nêu việc nguyên đơn ông Hồ Minh T có yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời yêu cầu cấm chuyển dịch quyền sở hữu đối với nhà đất nêu trên trong vụ án dân sự “Tranh chấp thừa kế” nhưng từ khi nộp đơn năm 2015 đến năm 2017, nguyên đơn ông T vẫn chưa đóng khoản tiền bảo đảm theo quy định.

Do đó, ngày 05/5/2017, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3 đã giải quyết đăng ký biến động theo hồ sơ đề nghị của ông Nguyễn Huy Đ.

Ngày 10/8/2018, ông Nguyễn Huy Đ bán nhà đất nêu trên cho bà Nguyễn Thị Hồng Y theo Hợp đồng mua bán nhà ở và quyền sử dụng đất số 29473 do Văn phòng công chứng HXN, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận, trước bạ ngày 16/8/2018.

Ngày 13/8/2018, bà Y nộp hồ sơ đăng ký biến động thay đổi chủ sở hữu. Sau khi kiểm tra dữ liệu, được biết nhà đất tại 408A NTMK, Phường 5, Quận 3 đã được giải quyết bằng Bản án số 1090/2017/DS-ST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận 3. Ngày 16/10/2017, Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã kháng nghị Bản án số 1090/2017/DS-ST nên bản án này chưa có hiệu lực.

Căn cứ theo khoản 11 Điều 7 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3 có văn bản trả lời cho bà Y về việc chưa thực hiện hồ sơ đăng ký biến động vào ngày 23/8/2020. Cùng ngày, Chi nhánh có thư mời ông Hồ Minh T số 345/CN.VPĐK.Q3 để thông báo việc Chi nhánh đang tiếp nhận hồ sơ đăng ký biến động của bà Y, yêu cầu ông T liên hệ Tòa án để có biện pháp ngăn chặn kịp thời.

Ngày 29/8/2018, bà Y khiếu nại Chi nhánh về thời hạn giải quyết hồ sơ là không đúng quy định của pháp luật, đồng thời nộp cho Chi nhánh Văn bản cam kết số 1837 ngày 27/8/2018 giữa ông Nguyễn Huy Đ và bà Nguyễn Thị Hồng Y về việc tự hiểu và tự chịu trách nhiệm đối với kết quả giải quyết tranh chấp nhà đất tại 408A NTMK. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận 3 cũng không nhận được phản hồi gì từ ông T về việc áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời.

Căn cứ vào:

Điều 167, Điều 169 Luật Đất đai năm 2013; Điều 61 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Điều 17, Điều 18 Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (sửa đổi bổ sung tại Điều 6 Thông tư 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường).

Điều 9 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (sửa đổi, bổ sung Thông tư 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường).

Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014).

Thủ tục số 09 thuộc 52 bộ thủ tục theo Quyết định số 1774/QĐ-UBND ngày 02/5/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 30/8/2018, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận 3 đã giải quyết hồ sơ đăng ký biến động chủ sở hữu của bà Nguyễn Thị Hồng Y.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Hồng Y, có người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Văn H trình bày:*

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 133 Bộ luật Dân sự năm 2015, khoản 1 Mục II Công văn số 64/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân tối cao v/v thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc về hình sự, dân sự và tổ tụng hành chính thì giao dịch thế chấp giữa bà Y và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam không bị vô hiệu.

Theo nội dung vụ án dân sự, ngày 04/02/1991, bà Phan Ngọc Xuân H2 đã làm thủ tục hợp thức hóa căn nhà 408 XVNT, Phường 10, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là hai căn nhà số 408 và 408A NTMK, Phường 5, Quận 3) có biên bản họp tổ dân phố, công an khu vực và Ủy ban nhân dân Phường 5 xác nhận. Ngày 28/10/1991, bà H2 đã hoàn tất thủ tục đóng thuế trước bạ.

Căn cứ thỏa thuận giao ước lập ngày 18/11/1993 giữa bà H2 (bên A) và ông T, bà D, bà H3, anh T3, anh H4, anh Cao Văn T4 (bên B) có nội dung: Chúng tôi đồng ý xác nhận chỉ có bà Phan Ngọc Xuân H2 là chủ sở hữu căn nhà 408 NTMK (*nay là 408A NTMK*). Bên B hoàn toàn không có liên quan gì đến căn nhà. Để phụ giúp cho bên B, bên A có trách nhiệm giao cho bên B là 10 (mười) cây vàng trước sự chứng kiến của Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 3.

Ngoài ra, theo Trích sao điền thổ số 996/RĐ-ĐKTK ngày 03/11/1990 của Ban quản lý ruộng đất, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Trích sao điền thổ số 585/TD-TTĐK ngày 22/4/2004 của Trung tâm thông tin và đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh là bất động sản số 52 Sài Gòn – Thái Bình, lập bộ ngày 07/9/1932 thì tài sản trên do Đô Thành Sài Gòn – Chợ Lớn đứng bộ từ năm 1945 đến ngày 30/4/1975. Bà Hoa quản lý nhà đất này từ năm 1987 và đã đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai năm 1987.

Căn cứ các tình tiết vụ án nêu trên, bà Phan Ngọc Xuân H2 là người chủ sở hữu hợp pháp đối với căn nhà 408A NTMK.

Hơn nữa, tại thời điểm bà Phan Ngọc Xuân H2 bán căn nhà 408A NTMK cho Công ty TNHH Dịch vụ đầu tư Thịnh Phát ngày 26/3/2013 là thời điểm sau khi Bản án phúc thẩm số 1393/2012/DS-PT ngày 23/1/2012 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật tuyên án có nội dung bà H2 là chủ sở hữu căn nhà số nhà 408A NTMK.

Nay bà Y yêu cầu Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của ông T, đồng thời yêu cầu Tòa án công nhận quyền sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị Hồng Y đối với nhà đất tại số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với các yêu cầu khởi kiện bổ sung của ông Hồ Minh T là vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu nên căn cứ theo khoản 1 Điều 173 Luật tố tụng Hành chính đề nghị Tòa án không xem xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Huy Đ trình bày:

Ngày 10/8/2018, ông Đ và bà Y tiến hành ký hợp đồng mua bán nhà đối với căn nhà tại số 408A NTMK. Ngày 30/8/2018, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3 đã đăng ký biến động cho bà Y.

Do việc mua bán nhà của ông Đ không bị ngăn chặn chuyển dịch bởi quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào nên việc mua bán giữa hai bên là hợp pháp.

Nay ông Đ yêu cầu Tòa án công nhận Hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 10/8/2018 giữa ông Đ và bà Y là hợp pháp, công nhận quyền sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị Hồng Y đối với nhà đất tại số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Yêu cầu Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông T.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam, có người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Các đối tượng mà người khởi kiện khởi kiện bổ sung như “văn bản công chứng” và “thủ tục đăng ký bảo đảm” của ông T không thuộc đối tượng giải quyết trong vụ án hành chính và không thuộc quyền khởi kiện vụ án hành chính theo Điều 115 Luật tố tụng Hành chính. Các yêu cầu bổ sung còn lại là vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nên đề nghị Tòa án không giải quyết.

Người khởi kiện nộp tài liệu, chứng cứ toàn bản pho-to-co-py nên không hợp pháp theo khoản 1 Điều 82 Luật tố tụng hành chính nên cần bác yêu cầu khởi kiện.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 1090/2017/DSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận 3, ông T không tranh chấp ai là người chủ sở hữu căn nhà 408A NTMK mà ông T yêu cầu Tòa án xác định căn nhà này là di sản thừa kế của ông Hồ Văn L và bà Võ Thị T5 và xác định ông T là người được hưởng di sản này. Do vậy, Tòa án nhân dân Quận 3 xác định quan hệ tranh chấp vụ án dân sự là tranh chấp thừa kế và tại cấp phúc thẩm, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp thừa kế và giao dịch đặt cọc. Căn cứ khoản 24 Điều 3 Luật Đất đai năm 2013 và điểm c khoản 2 Nghị quyết số 03/2012/NĐ-CP ngày 03/12/2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì việc tranh chấp dân sự này không phải là tranh chấp đất đai.

Tại phần tranh tụng tại Tòa án, người khởi kiện không chứng minh được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3 nhận được *văn bản của cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai về việc đã tiếp nhận đơn đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất*, cho nên căn cứ theo khoản 11 Điều 7 Thông tư 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai, thì việc đăng ký biến động của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận 3 là đúng quy định.

Sau khi thẩm định hồ sơ vay tiền của bà Nguyễn Thị Hồng Y, nhận thấy thông tin về nhà đất số 408A NTMK là hợp pháp, đủ điều kiện thế chấp để đảm bảo cho khoản vay nên Ngân hàng đã tiến hành ký hợp đồng vay tiền, hợp đồng thế chấp với bà Y. Việc thế chấp này đã được đăng ký tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3.

Căn cứ khoản 2 Điều 133 Bộ luật Dân sự năm 2015, khoản 1 Mục II Công văn số 64/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân tối cao v/v thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc về hình sự, dân sự và tổ tụng hành chính, ngân hàng yêu cầu Tòa án xác định ngân hàng là người thứ ba ngay tình.

Ngân hàng yêu cầu Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông T.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 660/2021/HC-ST ngày 10/5/2021, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Minh T về việc hủy phần cập nhật sang tên qua bà Nguyễn Thị Hồng Y vào ngày 30/8/2018 đối với căn nhà tại số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 354631, số vào sổ cấp GCN: CH 14171/GCN ngày 17/4/2015 do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cập nhật.

2. Không thụ lý giải quyết các yêu cầu như sau:

- Ông Hồ Minh T yêu cầu tuyên Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 91/2018/HĐBĐ/NHCT920 PGD.SKL ngày 04/9/2018 xác lập giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần công thương Việt Nam – Chi nhánh 5 – Thành phố Hồ Chí Minh với bà Nguyễn Thị Hồng Y, số công chứng 21413 ngày 04/9/2018, quyền số 09TP/CC-SCC/HĐGD là vô hiệu.

- Ông Hồ Minh T yêu cầu hủy phần đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 04/9/2018 tại trang bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 354631, số vào sổ cấp GCN: CH 14171/GCN ngày 17/4/2015 do do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cập nhật.

- Bà Nguyễn Thị Hồng Y yêu cầu Tòa án công nhận quyền sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị Hồng Y đối với nhà đất tại số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Huy Đ yêu cầu Tòa án công nhận Hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 10/8/2018 giữa ông Nguyễn Huy Đ và bà Nguyễn Thị Hồng Y là hợp pháp, công nhận quyền sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị Hồng Y đối với nhà đất tại số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam yêu cầu Tòa án xác định ngân hàng là người thứ ba ngay tình trong giao dịch với bà Nguyễn Thị Hồng Y đối với nhà đất tại số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 12/5/2021, người khởi kiện ông Hồ Minh T có Đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm với lý do Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không đúng, không khách quan.

Ngày 24/5/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 4064/QĐ-VKS-HC kháng nghị toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Minh T (*sau đây gọi tắt là Quyết định kháng nghị hoặc kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh*).

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện ông Hồ Minh T, có người đại diện theo ủy quyền là ông Võ Ngọc D tham gia phiên tòa trình bày, ngày 28/5/2021 ông T đã có Đơn sửa đổi, bổ sung yêu cầu kháng cáo là yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T và đến nay ông T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo này.

Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên kháng nghị.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người bị kiện Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

Tại Công văn số 11280/VPĐK-HC ngày 30/9/2020, Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh đã trình bày với nội dung, do không có bất kỳ văn bản ngăn chặn chuyển dịch đối với căn nhà 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ vào quy định của pháp luật, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3 đã giải quyết hồ sơ đăng ký biến động chủ sở hữu cho bà Nguyễn Thị Hồng Y, là đúng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là có căn cứ, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của người khởi kiện ông Hồ Minh T và bác Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã tiến hành tổ tụng giải quyết vụ án đúng theo quy định pháp luật; các đương sự tham gia phiên tòa đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật tổ tụng Hành chính.

Về kháng cáo của ông Hồ Minh T và Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 1090/2017/DSST ngày 14/9/2017, Tòa án nhân dân Quận 3 đã tuyên hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 354631, số vào sổ cấp GCN: CH14171/GCN ngày 17/4/2015 cấp cho ông Hà Hữu H1, cập nhật chủ sở hữu là ông Nguyễn Huy Đ và buộc ông Đ có nghĩa vụ liên đới giao trả nhà 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cho ông Hồ Minh T. Bản án này chưa có hiệu lực pháp luật do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và kháng cáo của một số đương sự, trong đó có kháng cáo của ông Nguyễn Huy Đ, đang trong giai đoạn Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm, nhưng ông Đ vẫn lập hợp đồng bán cho bà Nguyễn Thị Hồng Y nhà đất số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T đã thông báo và cung cấp cho Chi nhánh

Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3 Bản án dân sự sơ thẩm số 1090/2017/DSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận 3. Trước đó, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3 đã nhận được Công văn số 219/TAQ3 có nội dung thể hiện căn nhà số 408A NTMK là đang có tranh chấp. Tuy nhiên, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3 không những không tiến hành xác minh, mà lại cho rằng ông T không có đơn ngăn chặn và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 3 mà ông T cung cấp là bản photo nên không đủ cơ sở để từ chối việc cập nhật biến động theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị Hồng Y. Vì vậy, ngày 30/8/2018 Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3 đã cập nhật cho bà Y trong khi Tòa án đang giải quyết tranh chấp nhà đất này theo thủ tục phúc thẩm là vi phạm điểm b khoản 1 Điều 188 Luật Đất đai năm 2013. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của ông Hồ Minh T và chấp nhận Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Đơn kháng cáo của người khởi kiện ông Hồ Minh T nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định pháp luật; Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là đúng thẩm quyền và thủ tục theo quy định của Luật tổ tụng Hành chính, nên kháng cáo và kháng nghị như trên là hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định:

[1] Trong vụ án này, ông Hồ Minh T khởi kiện yêu cầu Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh (được Tòa án cấp sơ thẩm tự điều chỉnh lại là yêu cầu **Tòa án**) hủy bỏ phần cập nhật sang tên bà Nguyễn Thị Hồng Y vào ngày 30/8/2018 đối với căn nhà tại số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 354631, số vào sổ: CH 14171/GCN ngày 17/4/2015 do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cập nhật. Theo đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định đối tượng khởi kiện là Quyết định hành chính thể hiện tại phần cập nhật sang tên bà Nguyễn Thị Hồng Y ngày 30/8/2018 tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 354631, số vào sổ: CH 14171/GCN ngày 17/4/2015 và xác định đây là vụ án hành chính thụ lý về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đăng ký biến động giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”, là sai lầm, không đúng quy định pháp luật; bởi các lẽ sau:

[1.1] Ngày 30/8/2018, Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cập nhật sang tên bà Nguyễn Thị Hồng Y đối với căn nhà tại số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 354631, số vào sổ: CH 14171/GCN ngày 17/4/2015 là trên cơ sở hồ sơ Hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 10/8/2018 giữa ông Nguyễn Huy Đ và bà Nguyễn Thị Hồng Y đối với nhà đất này theo quy định tại khoản 3 Điều 105 của Luật Đất đai.

[1.2] Tại mục 2 Phần II Công văn số 64/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân tối cao v/v thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc về hình sự, dân sự và tổ tụng hành chính có quy định như sau: *Theo quy định của Luật Đất đai và Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ thì việc cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc xác nhận nội dung biến động trong trường hợp thực hiện hợp đồng (các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 105 của Luật Đất đai) là thủ tục hành chính trong giao dịch dân sự, không mang tính chất của quyết định hành chính cá biệt; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền sẽ thực hiện việc đăng ký biến động, cấp lại giấy chứng nhận quyền trên cơ sở kết quả giao dịch có hiệu lực.*

[1.3] Theo đó nhận thấy, “*Phần cập nhật sang tên bà Nguyễn Thị Hồng Y ngày 30/8/2018 đối với căn nhà tại số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 354631, số vào sổ: CH 14171/GCN ngày 17/4/2015 do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cập nhật*” không phải quyết định hành chính trong lĩnh vực đăng ký biến động giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, mà là thủ tục hành chính trong giao dịch dân sự.

[2] Tại mục 2 Phần II Công văn số 64/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân tối cao v/v thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc về hình sự, dân sự và tổ tụng hành chính còn có quy định: *Khi Tòa án tuyên hợp đồng chuyển quyền sử dụng đất vô hiệu thì Văn phòng đăng ký đất đai, cơ quan Tài nguyên và Môi trường căn cứ vào bản án, quyết định của Tòa án để giải quyết điều chỉnh biến động và cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phù hợp với kết quả giải quyết của vụ án.*

[2.1] Tuy nhiên, yêu cầu tuyên bố Hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở ngày 10/8/2018 giữa ông Nguyễn Huy Đ và bà Nguyễn Thị Hồng Y đối với nhà đất số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, là vô hiệu chỉ được Tòa án thụ lý giải quyết khi có Đơn khởi kiện của các đương sự có liên quan và được giải quyết bằng một vụ án khác theo

thủ tục tố tụng dân sự. Vì Luật tố tụng Hành chính không có quy định Tòa án được thụ lý giải quyết các tranh chấp dân sự trong vụ án hành chính. Hồ sơ vụ án thể hiện, cho đến nay chưa có bản án hoặc quyết định nào của Tòa án tuyên bố Hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở ngày 10/8/2018 giữa ông Nguyễn Huy Đ và bà Nguyễn Thị Hồng Y đối với nhà đất số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, là vô hiệu. Hồ sơ vụ án cũng thể hiện, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định bác yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Minh T, nhưng yêu cầu này lại do Tòa án cấp sơ thẩm tự điều chỉnh là yêu cầu Tòa án hủy bỏ phần cập nhật sang tên bà Nguyễn Thị Hồng Y vào ngày 30/8/2018 đối với căn nhà tại số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 354631, số vào sổ: CH 14171/GCN ngày 17/4/2015 do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cập nhật.

Xét việc Tòa án cấp sơ thẩm tự điều chỉnh yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Minh T như trên là vi phạm quyền quyết định và tự định đoạt của người khởi kiện quy định tại Điều 8 của Luật tố tụng Hành chính. Thêm nữa, việc thụ lý giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện theo như sự điều chỉnh của Tòa án cấp sơ thẩm cũng thuộc trường hợp chưa đủ điều kiện khởi kiện vụ án hành chính theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 123 của Luật tố tụng Hành chính.

[2.2] Mặt khác, do chưa có bản án, quyết định nào của Tòa án tuyên bố Hợp đồng mua bán nhà ở và chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở ngày 10/8/2018 giữa ông Đ và bà Y đối với nhà đất số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, là vô hiệu. Trong khi đó, ông Hồ Minh T lại khởi kiện yêu cầu Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh hủy bỏ phần cập nhật sang tên bà Nguyễn Thị Hồng Y vào ngày 30/8/2018 đối với căn nhà tại số 408A NTMK, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 354631, số vào sổ: CH 14171/GCN ngày 17/4/2015 do Ủy ban nhân dân Quận 3 cấp. Qua đó xét thấy, yêu cầu của ông T trong trường hợp này không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Từ những nhận định nêu trên xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử sơ thẩm vụ án có các trường hợp quy định tại điểm c, đ khoản 1 Điều 123 Luật tố tụng Hành chính nên theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 143 và khoản 4 Điều 241 của Luật tố tụng Hành chính, Hội đồng xét xử phúc thẩm phải hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ việc giải quyết vụ án.

[4] Những ý kiến quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp

nhận yêu cầu khởi kiện của ông T là không phù hợp với nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận.

[5] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và kháng cáo của người khởi kiện ông Hồ Minh T không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm là đúng. Tuy nhiên, những lý do mà kháng nghị của Viện kiểm sát và kháng cáo của ông Hồ Minh T đưa ra đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T là không đủ cơ sở để chấp nhận.

[6] Về án phí: Do hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ việc giải quyết vụ án như trên nên theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ông Hồ Minh T được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 241 của Luật tổ tụng Hành chính.

1. Chấp nhận một phần Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 4064/QĐ-VKS-HC ngày 24/5/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và chấp nhận một phần kháng cáo của người khởi kiện ông Hồ Minh T;

Hủy Bản án hành chính sơ thẩm số: 660/2021/HC-ST ngày 10/5/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và đình chỉ việc giải quyết vụ án.

2. Về án phí:

+ Hoàn trả cho ông Hồ Minh T số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp (do ông Võ Ngọc D nộp thay) theo Biên lai thu số: AA/2019/0024611 ngày 30/9/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Hoàn trả cho ông Hồ Minh T số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp (do ông Võ Ngọc D nộp thay) theo Biên lai thu số: AA/2019/0094246 ngày 02/6/2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 23 tháng 02 năm 2022./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM ;
- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, NTHN (25b).

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Đình Thanh